

# BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 01/2024

CÁC LUẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/01/2024	
<b>I. Luật thi đua, khen thưởng</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 do Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 15/06/2022
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế <a href="#">Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11</a> đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo <a href="#">Luật số 47/2005/QH11</a> , <a href="#">Luật số 32/2009/QH12</a> và <a href="#">Luật số 39/2013/QH13</a>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Quốc hội thông qua Luật Thi đua, khen thưởng 2022 ngày 15/6/2022 tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.</p> <p>Trong đó, nguyên tắc thi đua, khen thưởng có một số thay đổi, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Về nguyên tắc trong thi đua<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch; (So với hiện hành, bổ sung “minh bạch” trong thi đua)</li><li>+ Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.</li></ul></li><li>- Về nguyên tắc trong khen thưởng<ul style="list-style-type: none"><li>+ Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; (So với hiện hành, bổ sung “minh bạch” trong khen thưởng)</li><li>+ Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được; (So với hiện hành, yêu cầu có thêm tính thống nhất đối với công trạng, thành tích đạt được; không còn yêu cầu “tính chất” khen thưởng)</li><li>+ Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; (Điểm mới)</li><li>+ Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (Điểm mới)</li></ul></li></ul>

	(So với hiện hành, không còn quy định về nguyên tắc kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất) - Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Thi-dua-Khen-thuong-2022-418232.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Thi-dua-Khen-thuong-2022-418232.aspx</a>
<b>II. Luật Đấu thầu</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	Luật Đấu thầu số 22/2022/QH15 do Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 23/06/2023
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Luật Đấu thầu số <a href="#">43/2013/QH13</a> đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số <a href="#">03/2016/QH14</a> , Luật số <a href="#">04/2017/QH14</a> , Luật số <a href="#">40/2019/QH14</a> , Luật số <a href="#">64/2020/QH14</a> và Luật số <a href="#">03/2022/QH15</a>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Luật Đấu thầu 2023 sửa đổi nhiều quy định</b></p> <p>Theo đó, <a href="#">Luật Đấu thầu 2023</a> sửa đổi nhiều quy định đáng chú ý, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung quy định về hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu so với <a href="#">Luật Đấu thầu 2013</a>.</li> <li>- Bổ sung một số trường hợp lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt được quy định tại Quyết định <a href="#">17/2019/QĐ-TTg</a> của Thủ tướng Chính phủ được áp dụng hình thức chỉ định thầu.</li> <li>- Bổ sung quy định về hình thức chào hàng cạnh tranh tại Điều 24 <a href="#">Luật Đấu thầu 2023</a>.</li> <li>- Bổ sung quy định về ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu.</li> <li>- Bổ sung quy định về giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại khoản 2 Điều 39 <a href="#">Luật Đấu thầu 2023</a>.</li> <li>- Thay đổi mức bảo đảm dự thầu trong hồ sơ mời thầu.</li> <li>- Bổ sung chương riêng quy định về đấu thầu trong lĩnh vực y tế</li> </ul> <p><b>Sửa đổi mức bảo đảm dự thầu trong hồ sơ mời thầu</b></p> <p>Theo đó, so với quy định tại <a href="#">Luật Đấu thầu 2013</a> thì căn cứ quy mô và tính chất của từng dự án, dự án đầu tư kinh doanh, gói thầu cụ thể, mức bảo đảm dự thầu trong hồ sơ mời thầu được sửa đổi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1% - 1,5% giá gói thầu áp dụng đối với gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng.</li> <li>- Từ 1,5% - 3% giá gói thầu áp dụng đối với gói thầu không thuộc</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>trường hợp trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 0,5% - 1,5% tổng vốn đầu tư của dự án đầu tư kinh doanh áp dụng đối với lựa chọn nhà đầu tư.</li> </ul> <p><b>Bổ sung quy định về ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu</b></p> <p>Theo đó, Điều 10 <a href="#">Luật Đấu thầu 2023</a> quy định cụ thể các đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa có xuất xứ Việt Nam.</li> <li>- Sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.</li> <li>- Nhà thầu trong nước sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phù hợp với hồ sơ mời thầu.</li> <li>- Nhà thầu nước ngoài liên danh với nhà thầu trong nước mà nhà thầu trong nước đảm nhận từ 25% trở lên giá trị công việc của gói thầu.</li> <li>- Nhà thầu trong nước tham dự thầu với tư cách độc lập hoặc liên danh với nhà thầu trong nước khác khi tham dự đấu thầu quốc tế.</li> <li>- Nhà thầu là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>- Nhà thầu là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Nhà thầu có sử dụng số lượng lao động nữ từ 25% trở lên; số lượng lao động là thương binh, người khuyết tật từ 25% trở lên; số lượng lao động là người dân tộc thiểu số từ 25% trở lên.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Luat-Dau-thau-2023-22-2023-QH15-518805.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Luat-Dau-thau-2023-22-2023-QH15-518805.aspx</a></p>
<p><b>III. Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p>Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2022/QH15 do Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 09/01/2023</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Thay thế <a href="#">Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12</a> đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo <a href="#">Luật số 21/2017/QH14</a></p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>
<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p><b>Quốc hội thông qua <a href="#">Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023</a> ngày 09/01/2023 tại kỳ họp bất thường lần thứ 2 khóa XV.</b></p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>Trong đó, <a href="#">Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023</a> đã thay thế tên gọi của “Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh” thành “Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh”.</p> <p>Phương thức cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo <a href="#">Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023</a> cũng sự thay đổi khi chuyển từ quy định xét duyệt hồ sơ sang quy định phải kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề trước khi cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có thời hạn 05 năm và để được gia hạn Giấy phép hành nghề thì phải đáp ứng yêu cầu về cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định.</p> <p>Việc chuyển đổi từ “Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh” được cấp trước ngày 01/01/2024 sang “Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh” sẽ được thực hiện theo lộ trình do Chính phủ quy định và thực hiện việc gia hạn theo định kỳ 05 năm một lần kể từ ngày chuyển đổi.</p>
--	--

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Luat-15-2023-QH15-kham-benh-chua-benh-372143.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Luat-15-2023-QH15-kham-benh-chua-benh-372143.aspx</a>
----------------------------	---

## LĨNH VỰC XÂY DỰNG

### I. Thông tư 04/2023/TT-BXD

<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 04/2023/TT-BXD</a> do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành ngày 30/6/2023 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Bãi bỏ Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 16:2019/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số <a href="#">19/2019/TT-BXD</a> ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 16:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng. Theo đó, quy định chung của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ban hành kèm theo Thông tư 04/2023/TT-BXD như sau:

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phải đảm bảo không gây mất an toàn trong quá trình vận chuyển, lưu giữ, bảo quản và sử dụng. Khi lưu thông trên thị trường, đối với sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước phải có giấy chứng nhận hợp quy và thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan kiểm tra tại địa phương; đối với hàng hóa nhập khẩu phải có Giấy chứng nhận hợp quy.</li> <li>- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng sản phẩm phải kê khai đúng chủng loại sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phù hợp với danh mục sản phẩm quy định tại Bảng 1, Phần 2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ban hành kèm theo Thông tư 04/2023/TT-BXD .</li> </ul> <p>Trường hợp không rõ chủng loại sản phẩm, hàng hóa các tổ chức, cá nhân có liên quan phải phối hợp với Tổ chức chứng nhận hợp quy, Tổ chức thử nghiệm để thực hiện việc định danh loại sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng sản xuất trong nước, nhập khẩu quy định tại Bảng 1, Phần 2 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ban hành kèm theo Thông tư 04/2023/TT-BXD áp dụng biện pháp quản lý dựa trên kết quả chứng nhận của Tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Dấu hợp quy được sử dụng trực tiếp trên sản phẩm, hàng hóa hoặc trên bao gói hoặc trên nhãn gắn trên sản phẩm, hàng hóa hoặc trong chứng chỉ chất lượng, tài liệu kỹ thuật của sản phẩm theo quy định về dấu hợp quy và sử dụng dấu hợp quy của Thông tư 28/2012/TT-BKHCN và Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư 26/2019/TT-BKHCN .</li> </ul>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-04-2023-TT-BXD-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-san-pham-hang-hoa-vat-lieu-xay-dung-572686.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-04-2023-TT-BXD-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-san-pham-hang-hoa-vat-lieu-xay-dung-572686.aspx</a>
<b>II. Thông tư 12/2023/TT-BXD</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<b><a href="#">Thông tư 12/2023/TT-BXD</a></b> do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành ngày 20/11/2023 quy định về phân cấp tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không

<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	10/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Nội dung phân cấp lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên</b></p> <p>Theo đó, việc phân cấp tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên gồm các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân cấp cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên; Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan tổ chức lập quy hoạch theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009.</li> <li>+ Tổ chức lấy ý kiến các bộ; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương; cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan trong quá trình lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên.</li> <li>+ Lập và cân đối kế hoạch kinh phí hàng năm đối với việc lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên.</li> <li>+ Trình Bộ Xây dựng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên theo quy định pháp luật.</li> </ul> </li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc tổ chức lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên đảm bảo trình tự, nội dung, chất lượng hồ sơ theo đúng quy định pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.</li> </ul> <p><b>Nguyên tắc phân cấp lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo hiệu quả công tác lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên theo yêu cầu quản lý, phát triển của từng địa phương.</li> <li>- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện toàn bộ trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại III trở lên theo quy định pháp luật.</li> </ul>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-12-2023-TT-BXD-phan-cap-lap-quy-hoach-chung-do-thi-moi-tuong-duong-do">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Thong-tu-12-2023-TT-BXD-phan-cap-lap-quy-hoach-chung-do-thi-moi-tuong-duong-do</a>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

	<a href="http://thi-loai-III-tro-len-587883.aspx">thi-loai-III-tro-len-587883.aspx</a>
<b>LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG</b>	
<b>I. Thông tư 86/2023/TT-BQP</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 86/2023/TT-BQP</a> do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 20/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 170/2021/TT-BQP ngày 23/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe quân sự; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư <a href="#">170/2021/TT-BQP</a> quy định về đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe quân sự; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	04/01/2023
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Sửa đổi thủ tục thu hồi Giấy phép lái xe quân sự từ ngày 04/01/2024</b></p> <p>Theo đó, thủ tục thu hồi Giấy phép lái xe quân sự được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng có thẩm quyền đề nghị thu hồi Giấy phép lái xe quân sự khi phát hiện có hành vi gian dối, giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe quân sự.</li> <li>- Cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng gửi công văn kèm theo Giấy phép lái xe quân sự đề nghị thu hồi về Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật.</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị thu hồi, Cục Xe - Máy Tổng cục Kỹ thuật xem xét, quyết định thu hồi Giấy phép lái xe quân sự theo quy định.</li> </ul> <p><b>Sửa đổi thủ tục thu hồi chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ từ ngày 04/01/2024</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng có thẩm quyền đề nghị thu hồi Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng khi phát hiện có hành vi gian dối, giả mạo hồ sơ, giấy tờ để được cấp, cấp đổi, cấp lại Chứng chỉ.</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>- Cơ quan xe - máy đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng gửi công văn kèm theo Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng đề nghị thu hồi về Cục Xe - Máy/Tổng cục Kỹ thuật.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị thu hồi, Cục Xe - Máy Tổng cục Kỹ thuật xem xét, quyết định thu hồi Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Bộ Quốc phòng theo quy định.</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-86-2023-TT-BQP-sua-doi-Thong-tu-170-2021-TT-BQP-cap-Giay-phep-lai-xe-quan-su-587754.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-86-2023-TT-BQP-sua-doi-Thong-tu-170-2021-TT-BQP-cap-Giay-phep-lai-xe-quan-su-587754.aspx</a>
<b>II. Thông tư 88/2023/TT-BQP</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<u>Thông tư 88/2023/TT-BQP</u> do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 22/11/2023 quy định về màu sắc, cờ hiệu, phù hiệu, tín hiệu của tàu thuyền, máy bay, xe - máy và phương tiện khác của Bộ đội Biên phòng
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>Văn bản và nội dung sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành</p> <p>a) Quyết định số 838/QĐ-BQP ngày 21/6/1997 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về kiểu mẫu, màu sắc và quy định sử dụng quân phục, biển tên đơn vị, quân kỳ của Bộ đội Biên phòng.</p> <p>b) Nội dung quy định tại Mục I, Mục II Phần B (Quy định số đăng ký tàu thuyền quân sự do Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng quản lý) Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 32/2017/TT-BQP ngày 24/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định đăng ký, quản lý, sử dụng tàu thuyền quân sự.</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	06/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó, quy định cờ hiệu của Bộ đội Biên phòng là dấu hiệu nhận biết của phương tiện do cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>Theo Điều 6 Thông tư 88/2023/TT-BQP quy định về cờ hiệu như sau:</p> <p>(1) Cờ tuần tra Biên phòng được làm bằng vải Polyester, hình tam giác</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>vuông nền màu xanh lá cây, có tua màu vàng ở cạnh góc vuông dài và cạnh huyền; hình quốc huy ở giữa phía trên hai hàng chữ “TUẦN TRA BIÊN PHÒNG” và “BORDER PATROL” màu vàng, kiểu chữ in hoa, phong tiếng Việt “VnHelvetlinsH”; kích thước cụ thể cho từng loại phương tiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Loại dùng cho phương tiện thủy<ul style="list-style-type: none"><li>+ Đối với tàu, thuyền: Cạnh góc vuông dài 105 cm, cạnh góc vuông ngắn 70 cm; đường kính Quốc huy 20 cm, cỡ chữ cao 08 cm, mép dưới hàng chữ thứ hai “BORDER PATROL” cách mép dưới của cờ 05 cm, tua màu vàng dài 3,5 cm; treo trên cột cao 180 cm ở mũi phương tiện.</li><li>+ Đối với xuồng, ca nô và các phương tiện nổi khác: Cạnh góc vuông dài 60 cm, cạnh góc vuông ngắn 40 cm, đường kính Quốc huy 16 cm, cỡ chữ cao 06 cm, mép dưới hàng chữ thứ hai “BORDER PATROL” cách mép dưới của cờ 04 cm, tua màu vàng dài 2,5 cm; treo trên cột cao 120 cm ở mũi phương tiện.</li></ul></li><li>- Loại dùng cho xe - máy, phương tiện khác của Bộ đội Biên phòng: Cạnh góc vuông dài 37 cm, cạnh góc vuông ngắn 25 cm, ở giữa thêu hình Quốc huy, đường kính 6,5 cm, cỡ chữ cao 03 cm, mép dưới hàng chữ thứ hai “BORDER PATROL” cách mép dưới của cờ 02 cm, tua màu vàng dài 02 cm; treo trên cột cao 50 cm phía trước, bên trái theo chiều tiến của phương tiện.</li></ul> <p>(Chi tiết quy định tại Phụ lục III, ban hành kèm theo Thông tư 88/2023/TT-BQP ).</p> <p>(2) Cờ hỏa tốc: Được làm bằng vải Polyester, hình tam giác cân, nền màu xanh lá cây, cạnh dài 37 cm, cạnh đáy 23 cm; có tua màu vàng 02 cm ở hai cạnh bên tam giác cân; ở giữa thêu hình Quốc huy, đường kính 09 cm, trên mũi tên màu vàng dài 20 cm hướng vào cạnh đáy tam giác. Cờ được treo trên cột cao 50 cm phía trước, bên trái theo chiều tiến của phương tiện và chỉ được dùng trong trường hợp làm nhiệm vụ khẩn cấp theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.</p> <p>(Chi tiết quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 88/2023/TT-BQP ).</p> <p><b>Phù hiệu của Bộ đội Biên phòng từ ngày 06/01/2024</b></p> <p>Phù hiệu của Bộ đội Biên phòng là dấu hiệu nhận biết được sơn, dán, kẻ, vẽ lên tàu thuyền, máy bay, xe - máy và phương tiện khác của Bộ đội Biên phòng.</p> <p>Theo Điều 7 Thông tư 88/2023/TT-BQP quy định về phù hiệu như sau:</p> <p>(1) Hình khiên trên nền xanh lá cây, chiều ngang bằng 2/3 chiều cao,</p>
--	---

	<p>ngoài viền đỏ, trong viền vàng; phía trên có hình ngôi sao năm cánh màu vàng, ngay dưới ngôi sao là hai dòng chữ “BIÊN PHÒNG VIỆT NAM” và “VIETNAM BORDER GUARD”, kiểu chữ in hoa, phông tiếng Việt “VnHelvetInsH” màu vàng; ở giữa có hình tròn nhỏ viền đỏ; bên trong là hình chiến sĩ Biên phòng cười ngửa, phía dưới là ba rãnh hình cánh sóng; dưới phù hiệu có hình bông lúa, ở giữa phía dưới hai bông lúa có hình nửa bánh răng màu vàng; chiều cao hình khiên cao bằng 2/5 chiều cao của vị trí sơn, dán trên phương tiện.</p> <p>(Chi tiết quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 88/2023/TT-BQP ).</p> <p>(2) Cách bố trí phù hiệu trên từng loại phương tiện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tàu thuyền, máy bay: Sơn cách chữ “BIÊN PHÒNG VIỆT NAM - VIETNAM BORDER GUARD” 30 cm về phía mũi.</li> <li>- Đối với xe - máy và phương tiện khác: Sơn hoặc chất liệu khác bố trí chính giữa hai bên sườn, phía trước phương tiện (không áp dụng với mô tô).</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-88-2023-TT-BQP-mau-sac-co-hieu-phu-hieu-tin-hieu-cua-tau-thuyen-may-bay-Bo-doi-Bien-phong-587902.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-88-2023-TT-BQP-mau-sac-co-hieu-phu-hieu-tin-hieu-cua-tau-thuyen-may-bay-Bo-doi-Bien-phong-587902.aspx</a></p>
<p><b>III. Thông tư 96/2023/TT-BQP</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 96/2023/TT-BQP</a> do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 29/11/2023 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Không</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>15/01/2024</p>
<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Ban hành kèm theo Thông tư 96/2023/TT-BQP Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính kỹ thuật mật mã sử dụng trong các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ.</p> <p><b>Mã HS của sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ theo QCVN 15:2023/BQP</b></p> <p>Ký hiệu: QCVN 15:2023/BQP.</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

	<p>Tại Phụ lục của QCVN 15:2023/BQP quy định về mã HS của các sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ ;</p> <p><b>Quy định về an toàn trong sử dụng sản phẩm mật mã dân sự thuộc nhóm sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong mã hóa/giải mã dữ liệu bằng thuật toán mã hóa đối xứng phải sử dụng một trong các chế độ sau: XTS, CCM, GCM, CBC.</li> <li>- Trong bọc khóa bằng thuật toán mã hóa đối xứng phải sử dụng một trong các chế độ sau: KW, KWP, CCM, GCM, CBC.</li> <li>- Các khóa mật mã chỉ được sử dụng cho một mục đích, không được phép sử dụng chung khóa để mã hóa khóa và mã hóa dữ liệu.</li> <li>- Đối với dữ liệu lưu giữ dài hạn phải sử dụng các chế độ sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chế độ XTS cho lưu giữ bằng ổ đĩa cứng (HDD).</li> <li>+ Chế độ CCM, GCM cho lưu giữ bằng băng từ hoặc bộ nhớ flash.</li> <li>+ Trong trường hợp các chế độ trên không khả dụng thì được phép sử dụng chế độ CBC.</li> </ul> </li> <li>- Đối với thuật toán RSA, chỉ được phép sử dụng lược đồ KTS-OAEP và KTS-KEM-KWS cho vận chuyển khóa.</li> <li>- Trong mã hóa dữ liệu được truyền tải, áp dụng hai giao thức IPSec và TLS (phiên bản TLS 1.2 và TLS 1.3) để cung cấp khả năng bảo vệ bổ sung (nếu có).</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-96-2023-TT-BQP-Quy-chuan-dac-tinh-ky-thuat-mat-ma-su-dung-trong-san-pham-bao-mat-du-lieu-luu-giu-588676.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-96-2023-TT-BQP-Quy-chuan-dac-tinh-ky-thuat-mat-ma-su-dung-trong-san-pham-bao-mat-du-lieu-luu-giu-588676.aspx</a></p>
<p><b>IV. Thông tư 99/2023/TT-BQP</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 99/2023/TT-BQP</a> của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 30/11/2023 quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới trong Bộ Quốc phòng</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Không</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>15/01/2024</p>

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Theo đó, hồ sơ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường lần đầu đối với xe cơ giới trong Bộ Quốc phòng gồm:</p> <p>(1) Xe cơ giới quân sự</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn hoặc Giấy giới thiệu đề nghị kiểm định do chỉ huy cơ quan, đơn vị cấp Trung đoàn hoặc tương đương trở lên ký tên, đóng dấu theo quy định;</li> <li>- Chứng nhận đăng ký xe; Lý lịch xe (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới quân sự đã đăng ký);</li> <li>- Biển số tạm thời (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới quân sự chưa hoàn thành thủ tục đăng ký);</li> <li>- Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật xe cơ giới quân sự cải tạo (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới quân sự cải tạo).</li> </ul> <p>(2) Xe cơ giới của doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn hoặc Giấy giới thiệu đề nghị kiểm định do giám đốc hoặc phó giám đốc doanh nghiệp ký tên, đóng dấu theo quy định;</li> <li>- Chứng nhận đăng ký xe;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới nhập khẩu);</li> <li>- Bản sao Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước);</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo (chỉ áp dụng đối với xe cơ giới cải tạo).</li> </ul> <p><b>Kết quả kiểm định đối với xe cơ giới trong Bộ Quốc phòng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả kiểm định từng nội dung do các kiểm định viên kiểm tra, đánh giá và ghi vào Phiếu kiểm định, báo cáo chỉ huy cơ sở kiểm định kết luận, ký tên, đóng dấu theo quy định (trừ xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu).</li> <li>- Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, dán Tem kiểm định: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xe cơ giới sau kiểm định đủ 5 công đoạn, đạt yêu cầu các nội dung theo quy định tại Bảng 2 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 99/2023/TT-BQP được cấp Giấy chứng nhận kiểm định, dán Tem kiểm định.</li> </ul> </li> </ul> <p>Trường hợp xe cơ giới sau kiểm định không đạt yêu cầu thì cơ sở kiểm định phải thông báo rõ nội dung, hạng mục không đạt yêu cầu cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp biết để sửa chữa, khắc phục và tổ chức kiểm định lại các nội dung, hạng mục đó;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xe cơ giới thuộc trường hợp miễn kiểm định lần đầu được cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp</li> </ul>
---------------------------------------	--

	<p>trực tiếp dán Tem kiểm định lên xe cơ giới theo quy định tại khoản 4, Điều 13 Thông tư 99/2023/TT-BQP ;</p> <p>+ Thời hạn có hiệu lực kiểm định của xe cơ giới được ghi trực tiếp trong Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định và cấp theo chu kỳ kiểm định.</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-99-2023-TT-BQP-kiem-dinh-an-toan-ky-thuat-va-bao-ve-moi-truong-xe-co-gioi-589193.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-99-2023-TT-BQP-kiem-dinh-an-toan-ky-thuat-va-bao-ve-moi-truong-xe-co-gioi-589193.aspx</a></p>
<b>V. Thông tư 95/2023/TT-BQP</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<p><u><a href="#">Thông tư 95/2023/TT-BQP</a></u> của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 29/11/2023 quy định về cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng</p>
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>Thay thế Thông tư số 01/2011/TT-BQP ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về cải tạo xe ô tô quân sự.</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	<p>15/01/2024</p>
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Nguyên tắc cải tạo xe quân sự từ ngày 15/01/2024</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thay khung xe mà chỉ thay đổi chiều dài hoặc gia cố tăng cường khung xe nguyên thủy nhưng không thay đổi chiều dài cơ sở của xe nguyên thủy trừ rơ moóc và sơ mi rơ moóc.</li> <li>- Mỗi xe cơ giới chỉ cải tạo, thay đổi động cơ và không quá 03 (ba) hệ thống, tổng thành trong 07 (bảy) hệ thống, tổng thành của xe nguyên thủy, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, trục các đăng, cầu chủ động);</li> <li>+ Hệ thống chuyển động (bánh xe);</li> <li>+ Hệ thống treo;</li> <li>+ Hệ thống phanh;</li> <li>+ Hệ thống lái;</li> <li>+ Buồng lái, thùng hàng hoặc thùng tự đổ;</li> <li>+ Hệ thống điện xe (đối với xe ô tô điện: Hệ thống lưu trữ Pin (BESS), hệ thống quản lý: Chỉ báo trạng thái sạc, kiểm soát nhiệt độ pin, bộ chuyển đổi điện tử, động cơ và điều khiển; dây điện và đầu nối; hệ</li> </ul> </li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>thống sặc bên ngoài nếu được trang bị; bộ phận kết nối đầu sặc trên xe).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi xe máy chuyên dùng chỉ cải tạo, thay động cơ và không quá 04 (bốn) hệ thống, tổng thành trong 08 (tám) hệ thống, tổng thành của xe nguyên thủy, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, trục các đăng, cầu chủ động, truyền động thủy lực);</li> <li>+ Hệ thống chuyển động (bánh xe, cầu bị động, mô tơ di chuyển);</li> <li>+ Hệ thống treo;</li> <li>+ Hệ thống phanh;</li> <li>+ Hệ thống lái;</li> <li>+ Hệ thống điện, điện thủy lực, điện tự động hóa;</li> <li>+ Buồng lái, thân xe;</li> <li>+ Thiết bị chuyên dùng.</li> </ul> </li> <li>- Phải bảo đảm phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng về chất lượng an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường, bí mật Nhà nước.</li> <li>- Khối lượng toàn bộ của xe quân sự sau cải tạo phải bảo đảm các chỉ tiêu về độ ổn định, an toàn khi vận hành và quy định của <a href="#">Luật Giao thông đường bộ</a>.</li> <li>- Khổ giới hạn của xe quân sự sau cải tạo không vượt quá khổ giới hạn theo quy định của <a href="#">Luật Giao thông đường bộ</a>.</li> <li>- Xe quân sự sau cải tạo phải đăng ký theo quy định của pháp luật.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-95-2023-TT-BQP-cai-tao-xe-co-gioi-xe-may-chuyen-dung-thuoc-quan-ly-Bo-Quoc-phong-589081.aspx/">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-95-2023-TT-BQP-cai-tao-xe-co-gioi-xe-may-chuyen-dung-thuoc-quan-ly-Bo-Quoc-phong-589081.aspx/</a></p>
<p><b>VI. Thông tư 105/2023/TT-BQP</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p>Thông tư <a href="#">105/2023/TT-BQP</a> của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành ngày 06/12/2023 quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Thay thế Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>1. <b>Đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng</b> gồm có:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiêu chuẩn và phân loại khám sức khỏe;</li> <li>+ Khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;</li> <li>+ Quản lý và kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị;</li> <li>+ Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự;</li> <li>+ Khám sức khỏe tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng;</li> <li>+ Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</li> </ul> <p>2. <b>Trạm y tế cấp xã thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự</b> dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm y tế cấp huyện hoặc Bệnh viện đa khoa cấp huyện; giám sát của Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện.</p> <p>3. <b>Nội dung sơ tuyển sức khỏe</b> gồm có:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác tiền sử bệnh tật bản thân và gia đình;</li> <li>- Phát hiện những trường hợp không đủ sức khỏe về thể lực, dị tật, dị dạng; những bệnh thuộc diện miễn đăng ký nghĩa vụ quân sự.</li> </ul> <p>4. <b>Quy trình sơ tuyển sức khỏe</b> như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban Chỉ huy quân sự cấp xã lập danh sách và gọi khám sơ tuyển đối với công dân thuộc diện khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn quản lý;</li> <li>- Tổ chức sơ tuyển sức khỏe;</li> <li>- Hoàn chỉnh thông tin sức khỏe của công dân được gọi khám sơ tuyển sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự;</li> <li>- Lập danh sách công dân mắc các bệnh thuộc danh mục bệnh miễn đăng ký nghĩa vụ quân sự;</li> <li>- Tổng hợp, thống kê, báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe.</li> </ul>
---------------------------------------	--

<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2023/12/105-bqp-signed.pdf">https://datafiles.chinhphu.vn/cpp/files/vbpq/2023/12/105-bqp-signed.pdf</a></p>
-----------------------------------	--

**LĨNH VỰC GIÁO DỤC**

**I. Thông tư 22/2023/TT-BGDĐT**

<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 22/2023/TT-BGDĐT</a> do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 28/11/2023 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh</p>
------------------------------	---

	nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương giáo viên trường dự bị đại học
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">30/2017/TT-BGDĐT</a> ngày 05 tháng 12 năm 2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	15/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó từ ngày 15/01/2024, giáo viên dự bị đại học gồm các mã số, hạng chức danh nghề nghiệp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên dự bị đại học hạng III - Mã số: V.07.07.19.</li> <li>- Giáo viên dự bị đại học hạng II - Mã số: V.07.07.18.</li> <li>- Giáo viên dự bị đại học hạng I - Mã số: V.07.07.17.</li> </ul> <p><b>Cách xếp lương giáo viên dự bị đại học áp dụng từ 15 /01/2024</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viên chức được bổ nhiệm vào các chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học được áp dụng bảng lương tương ứng ban hành kèm theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng III (mã số V.07.07.19) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;</li> <li>+ Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng II (mã số V.07.07.18) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2 (nhóm A2.2), từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38;</li> <li>+ Chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học hạng I (mã số V.07.07.17) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2 (nhóm A2.1), từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.</li> </ul> </li> <li>- Việc xếp lương khi bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức và theo quy định hiện hành của pháp luật. Khi thực hiện chính sách tiền lương mới, việc xếp sang lương mới thực hiện theo quy định của Chính phủ.</li> </ul> <p><b>Tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp của giáo viên dự bị đại học</b></p> <p>Viên chức được bổ nhiệm vào các chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học cần đáp ứng các tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp cụ thể:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan có thẩm quyền về giáo dục dự bị đại học.</li> <li>- Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.</li> <li>- Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.</li> <li>- Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo.</li> </ul>
--	---

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-22-2023-TT-BGDDT-ma-so-tieu-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-truong-du-bi-dai-hoc-588525.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-22-2023-TT-BGDDT-ma-so-tieu-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-truong-du-bi-dai-hoc-588525.aspx</a>
----------------------------	---

## LĨNH VỰC Y TẾ

### I. Thông tư 20/2023/TT-BYT

<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 20/2023/TT-BYT</a> của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 14/11/2023 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành
-----------------------	---

<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p><b>Bãi bỏ toàn bộ 05 văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chỉ thị số <a href="#">06/2008/CT-BYT</a> ngày 27 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường chất lượng đào tạo nhân lực y tế.</li> <li>2. Quyết định số 379/2002/QĐ-BYT ngày 08 tháng 02 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế về thống kê y tế.</li> <li>3. Thông tư số <a href="#">29/2014/TT-BYT</a> ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.</li> <li>4. Thông tư số <a href="#">19/2015/TT-BYT</a> ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>5. Thông tư số <a href="#">30/2015/TT-BYT</a> ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc nhập khẩu trang thiết bị y tế.</li> </ol> <p><b>Bãi bỏ một phần 05 văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành</b></p>
--	---

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>1. Điều 8, 12, 13, 14, 15, 16 và 17 Thông tư số 17/2001/TT-BYT ngày 01 tháng 8 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam.</p> <p>2. Khoản 5 Mục II, Mục III, Mục IV và Mục V Thông tư số 10/2003/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn các Công ty nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam.</p> <p>3. Nội dung liên quan đến nhập khẩu sinh phẩm chẩn đoán in vitro tại Thông tư số <a href="#">47/2010/TT-BYT</a> ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu thuốc và bao bì tiếp xúc trực tiếp với thuốc.</p> <p>4. Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 47/2011/TT-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số <a href="#">17/2001/TT-BYT</a> ngày 01 tháng 8 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam và Thông tư số <a href="#">10/2003/TT-BYT</a> ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn các Công ty nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam.</p> <p>5. Điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là Lương y.</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p><b>Bãi bỏ toàn bộ 05 văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Y tế</b></p> <p>Theo đó, bãi bỏ toàn bộ 05 văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành sau đây:</p> <p>(1) Chỉ thị 06/2008/CT-BYT ngày 27/6/2008 về việc tăng cường chất lượng đào tạo nhân lực y tế.</p> <p>(2) Quyết định 379/2002/QĐ-BYT ngày 08/02/2002 về việc ban hành quy chế về thống kê y tế.</p> <p>(3) Thông tư 29/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.</p> <p>(4) Thông tư 19/2015/TT-BYT ngày 15/7/2015 quy định về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>(5) Thông tư 30/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định việc nhập khẩu trang thiết bị y tế.</p> <p><b>Bãi bỏ một phần 05 văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Y tế</b></p> <p>(1) Điều 8, 12, 13, 14, 15, 16 và 17 Thông tư 17/2001/TT-BYT ngày 01/8/2001 hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam.</p> <p>(2) Khoản 5 Mục II, Mục III, Mục IV và Mục V Thông tư 10/2003/TT-BYT ngày 16/12/2003 hướng dẫn các Công ty nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam.</p> <p>(3) Nội dung liên quan đến nhập khẩu sinh phẩm chẩn đoán in vitro tại Thông tư 47/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 hướng dẫn hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu thuốc và bao bì tiếp xúc trực tiếp với thuốc.</p> <p>(4) Khoản 4 Điều 1 Thông tư 47/2011/TT-BYT ngày 21/12/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2001/TT-BYT ngày 01/8/2001 hướng dẫn doanh nghiệp nước ngoài đăng ký hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam và Thông tư 10/2003/TT-BYT ngày 16/12/2003 hướng dẫn các Công ty nước ngoài đăng ký hoạt động về vắc xin, sinh phẩm y tế với Việt Nam.</p> <p>(5) Điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư 29/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là Lương y.</p>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-20-2023-TT-BYT-bai-bo-van-ban-quy-pham-phap-luat-586529.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-20-2023-TT-BYT-bai-bo-van-ban-quy-pham-phap-luat-586529.aspx</a></p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<b>II. Thông tư 23/2023/TT-BYT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 23/2023/TT-BYT</a> do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 30/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 01/2018/TT-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về ghi nhãn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số <a href="#">01/2018/TT-BYT</a> ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định ghi nhãn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng thuốc
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	15/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Sửa quy định về bổ sung, thay thế tờ HDSD thuốc bằng tiếng Việt sau thông quan:</p> <p>Theo đó, khoản 3 Điều 1 Thông tư 23/2023/TT-BYT đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư 01/2018/TT-BYT về các trường hợp sau đây được bổ sung hoặc thay thế tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt sau khi thông quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuốc nhập khẩu đã có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam mà trong bao bì thương phẩm đã có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt nhưng chưa thực hiện cập nhật nội dung tờ hướng dẫn sử dụng thuốc theo yêu cầu của Bộ Y tế, trừ trường hợp thuốc không yêu cầu phải có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 13 Thông tư 01/2018/TT-BYT ;</li> <li>- Thuốc nhập khẩu chưa có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam mà bao bì thương phẩm chưa có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt, trừ trường hợp thuốc không yêu cầu phải có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 13 Thông tư 01/2018/TT-BYT .</li> <li>- Thuốc nhập khẩu đã được Bộ Y tế cấp giấy đăng ký lưu hành trong trường hợp cấp bách cho quốc phòng, an ninh, phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa mà bao bì thương phẩm chưa có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt.</li> </ul> <p>(Trong khi đó, khoản 2 Điều 5 Thông tư 01/2018/TT-BYT quy định các trường hợp sau đây được phép thông quan để bổ sung hoặc thay thế tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuốc nhập khẩu đã có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam mà trong</li> </ul>

bao bì thương phẩm đã có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt nhưng chưa thực hiện cập nhật nội dung tờ hướng dẫn sử dụng thuốc theo yêu cầu của Bộ Y tế, trừ trường hợp thuốc không yêu cầu phải có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 13 Thông tư 01/2018/TT-BYT ;

- Thuốc nhập khẩu chưa có giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam mà bao bì thương phẩm chưa có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bằng tiếng Việt, trừ trường hợp thuốc không yêu cầu phải có tờ hướng dẫn sử dụng thuốc quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 13 Thông tư 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018.)

**5. Chi tiết văn bản** <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Thong-tu-23-2023-TT-BYT-sua-doi-Thong-tu-01-2018-TT-BYT-ghi-nhan-thuoc-588733.aspx>

**LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU**

**I. Nghị định 77/2023/NĐ-CP**

**1. Tên văn bản** [Nghị định 77/2023/NĐ-CP](#) của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 02/11/2023 về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

**2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung** Không

**3. Thời điểm có hiệu lực** 01/01/2024

**4. Nội dung chính lưu ý** Ngày 02/11/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 77/2023/NĐ-CP về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo [Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương](#) (Hiệp định CPTPP). Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang theo Hiệp định CPTPP Theo đó, ban hành Danh mục hàng hóa tân trang theo [Hiệp định CPTPP](#) tại các Phụ lục của Nghị định 77/2023/NĐ-CP như sau:

- Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Phụ lục I.
- Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Phụ lục II.
- Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang thuộc phạm vi quản lý của Bộ

	<p>Giao thông vận tải tại Phụ lục III.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương tại Phụ lục IV.</li> <li>- Ban hành Danh mục hàng hóa tân trang thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Phụ lục V.</li> <li>- Việc áp dụng cột “Mã hàng” và cột “Mô tả hàng hóa” tại các Phụ lục I, II, II, IV, V thực hiện theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.</li> </ul> <p><b>Điều kiện đối với hàng hóa tân trang nhập khẩu theo Hiệp định CPTPP</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa tân trang nhập khẩu vào Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có Giấy phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 77/2023/NĐ-CP ngày 02/11/2023.</li> <li>+ Đáp ứng quy định về quy tắc xuất xứ hàng hóa theo <a href="#">Hiệp định CPTPP</a>.</li> <li>+ Đáp ứng các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và pháp luật chuyên ngành đang được áp dụng cho hàng nhập khẩu mới cùng chủng loại, trong đó, tùy trường hợp cụ thể, có các quy định về: nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hiệu suất năng lượng, an toàn bức xạ, an toàn thông tin mạng, đo lường, bảo vệ môi trường, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, các quy định khác.</li> </ul> </li> <li>- Khi đưa ra lưu thông trên thị trường, trên nhãn gốc hoặc nhãn phụ của hàng hóa tân trang phải thể hiện bằng tiếng Việt cụm từ "Hàng hóa tân trang" ở vị trí và với kích cỡ có thể nhìn thấy và đọc được bằng mắt thường.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Nghi-dinh-77-2023-ND-CP-quan-ly-nhap-khau-hang-hoa-tan-trang-theo-Hiep-dinh-CPTPP-585052.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Nghi-dinh-77-2023-ND-CP-quan-ly-nhap-khau-hang-hoa-tan-trang-theo-Hiep-dinh-CPTPP-585052.aspx</a></p>
<p><b>II. Thông tư Thông tư 21/2023/TT-BCT</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 21/2023/TT-BCT</a> của Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 14/11/2023 quy định về việc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên từ Lào và Campuchia</p>

<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	Tạm ngừng hoạt động kinh doanh tạm nhập từ Lào và Campuchia để tái xuất sang nước thứ ba đối với gỗ tròn, gỗ xẻ từ rừng tự nhiên thuộc nhóm HS 44.03 và 44.07 theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022.
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-tu-21-2023-TT-BCT-tam-ngung-kinh-doanh-tam-nhap-go-tron-rung-tu-nhien-tu-Lao-Campuchia-587193.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Thong-tu-21-2023-TT-BCT-tam-ngung-kinh-doanh-tam-nhap-go-tron-rung-tu-nhien-tu-Lao-Campuchia-587193.aspx</a>

## LĨNH VỰC QUẢN LÝ THUẾ

### I. Nghị định 82/2023/NĐ-CP

<b>1. Tên văn bản</b>	Nghị định <a href="#">82/2023/NĐ-CP</a> của Chính phủ ban hành ngày 28/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị định số <a href="#">120/2016/NĐ-CP</a> ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	12/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Hướng dẫn kê khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí từ ngày 12/01/2024</b></p> <p>Theo đó, việc kê khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí từ ngày 12/01/2024 được thực hiện như sau:</p> <p><b>(1)</b> Người nộp phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh; nộp phí, lệ phí cho tổ chức thu hoặc Kho bạc Nhà nước bằng các hình thức: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc thông qua tổ chức tín dụng, tổ chức dịch vụ và hình thức khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng khoản phí, lệ phí, cơ quan nhà nước</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 <a href="#">Luật Phí và lệ phí 2015</a> quy định cụ thể hình thức nộp, kỳ kê khai, nộp phí, lệ phí cho phù hợp.</p> <p><b>(2) Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí thu được như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Định kỳ hằng ngày; tuần hoặc tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước; tổ chức thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí thu được vào tài khoản lệ phí chờ nộp ngân sách hoặc nộp lệ phí vào tài khoản thu ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước.</li><li>Căn cứ số tiền phí, lệ phí thu được nhiều hay ít, nơi thu phí, lệ phí xa hay gần Kho bạc Nhà nước, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 <a href="#">Luật Phí và lệ phí 2015</a> quy định định kỳ ngày; tuần hoặc tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được trong kỳ vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách, tổ chức thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí đã thu được trong kỳ vào tài khoản lệ phí chờ nộp ngân sách hoặc tài khoản thu ngân sách nhà nước.</li><li>- Tổ chức thu phí kê khai, nộp tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng, quyết toán năm và tổ chức thu lệ phí kê khai, nộp lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng theo quy định của <a href="#">Luật Quản lý thuế 2019</a>, Nghị định 126/2020/NĐ-CP, Nghị định 91/2022/NĐ-CP.</li><li>- Tổ chức thu phí hải quan, lệ phí hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải quá cảnh, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thu phí, lệ phí thực hiện kê khai, thu, nộp phí, lệ phí theo quy định tại Nghị định 126/2020/NĐ-CP.</li></ul> <p><b>(3) Tổ chức thu phí, lệ phí thực hiện lập và cấp chứng từ thu phí, lệ phí theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP, Nghị định 11/2020/NĐ-CP.</b></p> <p><b>(4) Đồng tiền thu nộp phí, lệ phí:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phí, lệ phí thu tại Việt Nam bằng đồng Việt Nam, trừ trường hợp pháp luật quy định được thu phí, lệ phí bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi. Trường hợp quy định thu bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi thì được thu bằng ngoại tệ hoặc thu bằng đồng Việt Nam trên cơ sở quy đổi từ ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá như sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Trường hợp nộp phí, lệ phí tại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác thì áp dụng tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng nơi người nộp phí, lệ phí mở tài khoản tại thời điểm nộp phí, lệ phí.</li><li>+ Trường hợp nộp phí, lệ phí trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước thì áp dụng</li></ul></li></ul>
--	--

	<p>tỷ giá hạch toán ngoại tệ tại thời điểm nộp phí, lệ phí do Bộ Tài chính công bố.</p> <p>+ Trường hợp nộp phí, lệ phí trực tiếp bằng tiền mặt hoặc theo hình thức khác cho tổ chức thu phí, lệ phí thì áp dụng tỷ giá ngoại tệ mua vào theo hình thức chuyển khoản của Hội sở chính Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm nộp phí, lệ phí hoặc cuối ngày làm việc liền trước ngày lễ, ngày nghỉ.</p> <p>- Phí, lệ phí thu ở nước ngoài được thu bằng tiền của nước sở tại hoặc bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi.</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-82-2023-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-120-2016-ND-CP-huong-dan-Luat-Phi-va-le-phi-588621.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-82-2023-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-120-2016-ND-CP-huong-dan-Luat-Phi-va-le-phi-588621.aspx</a>
<b>II. Nghị quyết 107/2023/QH15</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	Nghị quyết <a href="#">107/2023/QH15</a> của Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 29/11/2023 về việc áp dụng thuế Thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Chính thức áp thuế tối thiểu toàn cầu từ năm tài chính 2024</b></p> <p>Quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu là các quy định tại Nghị quyết <a href="#">107/2023/QH15</a> và các quy định của Chính phủ phù hợp với bộ quy định về thuế tối thiểu toàn cầu của Diễn đàn hợp tác chung về chống xói mòn cơ sở thuế và chuyển lợi nhuận toàn cầu mà Việt Nam là thành viên (<i>sau đây gọi là “Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu”</i>).</p> <p>Theo đó, người nộp thuế tối thiểu toàn cầu là đơn vị hợp thành của tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ tối cao ít nhất 02 năm trong 04 năm liền kề trước năm tài chính tương đương 750 triệu euro (EUR) trở lên, trừ các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tổ chức của chính phủ;</li> <li>(ii) Tổ chức quốc tế;</li> <li>(iii) Tổ chức phi lợi nhuận;</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>(iv) Quỹ hưu trí;  (v) Quỹ đầu tư là công ty mẹ tối cao;  (vi) Tổ chức đầu tư bất động sản là công ty mẹ tối cao;  (vii) Tổ chức có ít nhất 85% giá trị tài sản thuộc sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các tổ chức quy định từ (i) đến (vi).  Được biết, đơn vị hợp thành của một tập đoàn đa quốc gia là bất kỳ công ty, tổ chức nào thuộc tập đoàn và bất kỳ cơ sở thường trú nào của một công ty, tổ chức thuộc tập đoàn, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty mẹ tối cao;</li> <li>- Công ty mẹ trung gian (nếu có);</li> <li>- Công ty mẹ bị sở hữu một phần (nếu có);</li> <li>- Công ty, tổ chức, đơn vị, cơ sở kinh doanh khác thuộc tập đoàn.</li> </ul> <p><b>Mức thuế tối thiểu toàn cầu là 15%</b></p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-quyet-107-2023-QH15-ap-dung-thue-thu-nhap-bo-sung-chong-xoi-mon-co-so-thue-toan-cau-578567.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-quyet-107-2023-QH15-ap-dung-thue-thu-nhap-bo-sung-chong-xoi-mon-co-so-thue-toan-cau-578567.aspx</a>
<b>III. Nghị quyết 110/2023/QH15</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	Nghị quyết <a href="#">110/2023/QH15</a> kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV của Chủ tịch Quốc hội ban hành ngày 29/11/2023
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Chính thức giảm 2% thuế giá trị gia tăng đến hết ngày 30/6/2024</b></p> <p>Tại Mục 10 Nghị quyết <a href="#">110/2023/QH15</a> Quốc hội đồng ý giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết <a href="#">43/2022/QH15</a> của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.</p> <p>Cụ thể, giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%.</p> <p>Không giảm thuế giá trị gia tăng đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viễn thông;</li> <li>- Công nghệ thông tin;</li> <li>- Hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản;</li> <li>- Kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất;</li> <li>- Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.</li> </ul> <p>Thời gian giảm thuế GTGT là từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024 (tức 6 tháng đầu năm 2024)</p> <p>Quốc hội giao Chính phủ tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến dự toán thu và bội chi ngân sách nhà nước năm 2024 theo Nghị quyết của Quốc hội, báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.</p> <p><b>Thông qua 07 Luật tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV</b></p> <p>Thông qua 07 luật tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Căn cước;</li> <li>- Luật Kinh doanh bất động sản;</li> <li>- Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;</li> <li>- Luật Nhà ở;</li> <li>- Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;</li> <li>- Luật Tài nguyên nước;</li> <li>- Luật Viễn thông.</li> </ul>
--	---

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-110-2023-QH15-Ky-hop-thu-6-Quoc-hoi-khoa-XV-589929.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-110-2023-QH15-Ky-hop-thu-6-Quoc-hoi-khoa-XV-589929.aspx</a>
----------------------------	---

## LĨNH VỰC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

### I. Thông tư 65/2023/TT-BCA

<b>1. Tên văn bản</b>	Thông tư <a href="#">65/2023/TT-BCA</a> do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành ngày 7/11/2023 quy định về Trường phòng nghiệp vụ của Công an nhân dân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">10/2015/TT-BCA</a> ngày 11 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực liên quan an ninh, trật tự, an toàn xã hội

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Các chức danh Trưởng phòng nghiệp vụ của CAND được xử phạt vi phạm hành chính một số lĩnh vực</b></p> <p>Trong đó, các chức danh Trưởng phòng nghiệp vụ của Công an nhân dân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, bao gồm:</p> <p><b>[1] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh chính trị nội bộ gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Bảo vệ nội bộ các cơ quan Đảng, Nhà nước Trung ương;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh các cơ quan tư pháp, xây dựng pháp luật, tổ chức chính trị - xã hội Trung ương;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh báo chí, xuất bản;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh y tế, giáo dục;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh văn hóa, thể thao và lao động xã hội;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin;</li> <li>- Trưởng phòng Quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật Nhà nước.</li> </ul> <p><b>[2] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn, quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu;</li> <li>- Giám đốc Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư.</li> </ul> <p><b>[3] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát giao thông gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn tuyên truyền, điều tra, giải quyết tai nạn giao thông;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn, đăng ký và kiểm định phương tiện;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn, đào tạo, sát hạch, quản lý giấy phép của người điều khiển phương tiện giao thông;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ, đường sắt;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn điều khiển giao thông và dẫn đoàn;</li> <li>- Trưởng phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát và đấu tranh phòng, chống tội phạm trên đường thủy nội địa;</li> <li>- Thủy đoàn trưởng.</li> </ul> <p><b>[4] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy</b></p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>và cứu nạn, cứu hộ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Công tác phòng cháy;</li> <li>- Trưởng phòng Thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy;</li> <li>- Trưởng phòng Công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;</li> <li>- Trưởng phòng Quản lý khoa học - công nghệ và kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.</li> </ul> <p>[5] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Phòng, chống tội phạm sử dụng không gian mạng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế;</li> <li>- Trưởng phòng Phòng, chống tội phạm sử dụng không gian mạng xâm phạm trật tự xã hội;</li> <li>- Trưởng phòng An ninh thông tin mạng;</li> <li>- Trưởng phòng Bảo vệ an ninh hệ thống mạng thông tin quốc gia;</li> <li>- Trưởng phòng Giám sát thông tin mạng và phòng, chống hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia.</li> </ul> <p>[6] Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Quản lý xuất nhập cảnh gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng phòng Quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài;</li> <li>- Trưởng phòng Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Thong-tu-65-2023-TT-BCA-Truong-phong-nghiep-vu-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-ninh-an-toan-xa-hoi-588440.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Thong-tu-65-2023-TT-BCA-Truong-phong-nghiep-vu-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-ninh-an-toan-xa-hoi-588440.aspx</a></p>
<p><b>II. Thông tư 66/2023/TT-BCA</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 66/2023/TT-BCA</a> do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành ngày 17/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Thông tư 56/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú; Thông tư 57/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số <a href="#">55/2021/TT-BCA</a> ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số điều và biểu mẫu quy định tại Thông tư</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>số <a href="#">56/2021/TT-BCA</a> ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú (sau đây viết gọn là Thông tư số 56/2021/TT-BCA);</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình đăng ký cư trú;</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>
<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Theo đó, Thông tư 66/2023/TT-BCA ban hành sửa đổi quy định về hình thức tiếp nhận thông tin phản ánh về cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức tại Thông tư 55/2021/TT-BCA .</p> <p>Cụ thể, thông tin phản ánh về cư trú của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức được tiếp nhận thông qua các hình thức dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú;</li> <li>- Điện thoại, đường dây nóng do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết;</li> <li>- Hòm thư góp ý, hòm thư điện tử do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết;</li> <li>- Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an, trang thông tin điện tử của Công an các đơn vị, địa phương;</li> <li>- Qua ứng dụng VNeID và các phương tiện thông tin đại chúng.</li> </ul> <p>Như vậy, từ ngày 01/01/2024, Có thể phản ánh thông tin về cư trú của công dân qua ứng dụng VNeID.</p> <p>Cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức về cư trú và xử lý thông tin đó theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quy định trong giải quyết công việc của công dân, cơ quan, tổ chức.</p> <p>Các thông tin phản ánh của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức về cư trú phải được cơ quan đăng ký cư trú ghi lại, trong đó thể hiện rõ thời gian, địa điểm xảy ra, nội dung, diễn biến liên quan đến tổ chức, cá nhân.</p> <p>Khi công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức phản ánh thông tin trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú, qua điện thoại, đường dây nóng thì yêu cầu công dân cung cấp họ, chữ đệm và tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ để cơ quan đăng ký, quản lý cư trú có văn bản trả lời khi cần thiết.</p> <p>Cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm giữ bí mật đối với thông tin phản ánh của công dân, hộ gia đình, cơ quan, tổ chức trong trường hợp được yêu cầu giữ bí mật.</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Thong-tu-66-2023-TT-BCA-sua-doi-Thong-tu-55-2021-TT-BCA-huong-dan-Luat-Cu-tru-561751.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Thong-tu-66-2023-TT-BCA-sua-doi-Thong-tu-55-2021-TT-BCA-huong-dan-Luat-Cu-tru-561751.aspx</a>
<b>LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP</b>	
<b>I. Thông tư 70/2023/TT-BTC</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<b><u>Thông tư 70/2023/TT-BTC</u></b> của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 7/11/2023 bãi bỏ các Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25/6/2008 và Quyết định số 43/2008 QĐ-BTC gày 25/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Bãi bỏ toàn bộ 02 Quyết định sau đây: 1. Quyết định số <a href="#">42/2008/QĐ-BTC</a> ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Quyết định số <a href="#">43/2008/QĐ-BTC</a> ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế thu và sử dụng phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp và khu chế xuất Thành phố Hồ Chí Minh.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	Theo đó Thông tư số 70/2023/TT-BTC ban hành bãi bỏ toàn bộ 02 Quyết định sau đây: - Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25/6/2008 ban hành Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; - Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC ngày 25/6/2008 ban hành Quy chế thu và sử dụng phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp và khu chế xuất Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-70-2023-TT-BTC-bai-bo-Quyet-dinh-42-2008-QD-BTC-588844.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-70-2023-TT-BTC-bai-bo-Quyet-dinh-42-2008-QD-BTC-588844.aspx</a>
----------------------------	---

## LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

### I. Thông tư 11/2023/TT-BNNPTNT

<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 11/2023/TT-BNNPTNT</a> của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành ngày 15/11/2023 hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó, 32 vị trí việc làm lãnh đạo quản lý trong ĐVSNCL thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc bộ.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc bộ.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc bộ.</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc bộ.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục thuộc sở.</li> <li>- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> <li>- Cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> <li>- Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> <li>- Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập</li> </ul>
--	--

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-11-2023-TT-BNNPTNT-vi-tri-viec-lam-lanh-dao-don-vi-su-nghiep-linh-vuc-nong-nghiep-587221.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-11-2023-TT-BNNPTNT-vi-tri-viec-lam-lanh-dao-don-vi-su-nghiep-linh-vuc-nong-nghiep-587221.aspx</a>
<b>II. Thông tư 10/2023/TT-BNNPTNT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 10/2023/TT-BNNPTNT</a> của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành ngày 15/11/2021 hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">08/2018/TT-BNNPTNT</a> ngày 06/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Đối tượng được xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b></p> <p>Theo đó, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định tặng một lần cho cá nhân có quá trình cống hiến hoặc có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam, cụ thể như sau:</p> <p><b>(1) Cá nhân công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu có thời gian công tác trong ngành đủ 15 năm trở lên đối với nữ và đủ 20 năm trở lên đối với nam.</li> </ul> <p>Đối với cá nhân chuyển công tác vào ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tổng thời gian công tác đủ 15 năm trở lên đối với nữ, đủ 20 năm trở lên đối với nam, trong đó có thời gian công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đủ 07 năm đối với nữ và đủ 10 năm đối với nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</li> <li>- Lãnh đạo vụ, cục, viện và tương đương các cơ quan, tổ chức, đơn vị</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>thuộc và trực thuộc Bộ có thời gian giữ chức vụ lãnh đạo từ đủ 05 năm trở lên đối với cấp trưởng, đủ 07 năm trở lên đối với cấp phó;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân đang công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động”, “Giáo sư”, “Nhà giáo nhân dân”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Phó Giáo sư”, “Nhà giáo ưu tú”, “Thầy thuốc ưu tú”, “Nghệ nhân ưu tú”;</li> <li>- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) Hợp tác xã; chủ trang trại, chủ doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn liên tục đủ 10 năm trở lên.</li> </ul> <p><b>(2) Cá nhân ngoài ngành có thành tích đóng góp cho ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân là người Việt Nam làm việc cho các tổ chức quốc tế hoặc người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</li> <li>- Cá nhân là người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</li> </ul> <p><b>(3) Trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định.</b></p> <p><b>Lưu ý:</b> Các trường hợp sau không xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân đã được tặng một trong những Huy chương hoặc Kỷ niệm chương: “Vì sự nghiệp phát triển Nông nghiệp”; “Vì sự nghiệp Bảo vệ và Phát triển rừng”; “Vì sự nghiệp phát triển ngành Thủy lợi Việt Nam”; “Vì sự nghiệp Nghề Cá”; “Vì sự phát triển ngành Thủy sản”;</li> <li>- Cá nhân trong quá trình công tác bị xử lý kỷ luật từ hình thức buộc thôi việc;</li> <li>- Cá nhân đang trong thời gian xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, thời gian bị kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;</li> <li>- Người đã tự ý bỏ việc khỏi, cơ quan, tổ chức, đơn vị.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-10-2023-TT-BNNPTNT-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-trong-nganh-Nong-nghiep-580842.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-10-2023-TT-BNNPTNT-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-trong-nganh-Nong-nghiep-580842.aspx</a></p>

**LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG**

<b>I. Thông tư 18/2023/TT-BTNMT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 18/2023/TT-BTNMT</a> của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 15/11/2023 hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành tài nguyên và môi trường
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">21/2018/TT-BTNMT</a> ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác thi đua, khen thưởng ngành tài nguyên và môi trường.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường từ 01/01/2024</b></p> <p>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến ngành tài nguyên và môi trường từ 01/01/2024 được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 <a href="#">Luật Thi đua, khen thưởng 2022</a>.</li> <li>- Cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.</li> <li>- Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.</li> <li>- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến làm việc tại cơ quan, đơn vị khác, việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý cá nhân quyết định. Cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian điều động, biệt phái.</li> <li>- Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm việc theo hợp đồng lao động dưới 06 tháng;</li> </ul> </li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>+ Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng trở lên (trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Thông tư 18/2023/TT-BTNMT);</p> <p>+ Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.</p>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-18-2023-TT-BTNMT-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-doi-voi-nganh-tai-nguyen-581236.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-18-2023-TT-BTNMT-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-doi-voi-nganh-tai-nguyen-581236.aspx</a></p>
<p><b>II. Thông tư 24/2023/TT-BCT</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 24/2023/TT-BCT</a> của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành ngày 16/11/2023 quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Thay thế Thông tư số <a href="#">23/2018/TT-BCT</a> ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ngành Công Thương.</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>05/01/2024</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p><b>Nhiệm vụ bảo vệ môi trường của ngành Công Thương từ 05/01/2024</b></p> <p>Theo đó, các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhằm tổ chức và thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương bao gồm các nội dung chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và đề xuất các chính sách, quy định pháp luật của ngành Công Thương nhằm triển khai và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, cơ chế, chính sách bảo vệ môi trường do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền giao cho Bộ Công Thương chủ trì.</li> <li>- Xây dựng, cập nhật và duy trì hoạt động hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường ngành Công Thương; Xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường; Công tác kiểm tra việc thực hiện văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Công Thương.</li> <li>- Xây dựng và ban hành tài liệu, sổ tay hướng dẫn quản lý chất thải, kiểm toán chất thải, quản lý môi trường, ứng phó sự cố môi trường, thực hiện các nội dung về kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thực hiện chương trình đánh giá chất lượng môi trường; điều tra đánh giá tác động của các nguồn thải; xây dựng giải pháp quản lý môi trường tại các trung tâm năng lượng, cụm công nghiệp tập trung các loại hình sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.</li> <li>- Điều tra, khảo sát, đánh giá, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do rò rỉ, phát tán hóa chất độc trong lĩnh vực công nghiệp.</li> <li>- Điều tra, khảo sát, đánh giá, phân loại chất thải và xây dựng chính sách, quy định, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về tái sử dụng, tái chế và sử dụng chất thải làm nguyên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</li> <li>- Điều tra, khảo sát, đánh giá các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (viết tắt là POP) sử dụng trong các ngành công nghiệp; Kiểm kê phát thải các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy phát thải không chủ đích từ các ngành công nghiệp; Áp dụng các biện pháp giảm thiểu, thay thế và giảm phát thải, tái sử dụng, tái chế chất thải, bảo vệ môi trường đối với chất POP và nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị có chứa chất POP.</li> <li>- Truyền thông, tập huấn, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật</li> </ul>
---------------------------------------	--

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; Tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; Quảng bá, thông tin về các công nghệ thân thiện môi trường, thị trường sản phẩm, hàng hóa môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bao gồm: Ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường; Vốn đối ứng các dự án hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Hoạt động của Ban chỉ đạo, Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định và các hoạt động khác có liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ môi trường được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt.</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ khác do các cấp có thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Công Thương giao (nếu có).</li> </ul>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://congbao.chinhphu.vn/">https://congbao.chinhphu.vn/</a>
<b>III. Thông tư 08/2023/TT-BTNMT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 08/2023/TT-BTNMT</a> do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 31/7/2023 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">23/2019/TT-BTNMT</a> ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về mô hình cấu trúc, nội dung cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000 và 1:5000
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	31/1/2024

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Ngày 31/7/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ra Thông tư 08/2023/TT-BTNMT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000. Cụ thể:</p> <p><b>1. Cách chuẩn hóa các thuộc tính của đường bộ như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tên tuyến đường xuyên quốc gia, Tên Quốc lộ, Tên Tỉnh lộ: nếu chỉ có số hiệu đường thì chỉ nhập số hiệu, không nhập danh từ chung; nếu có tên riêng thì nhập cả danh từ chung và tên riêng;</li> <li>Nếu đoạn Quốc lộ có cấp kỹ thuật là “cao tốc” thì nhập trường “tenQuocLo” gồm số hiệu quốc lộ và tên riêng của cao tốc (nếu có) hoặc số hiệu cao tốc nếu không có tên riêng;</li> <li>Nếu đoạn Tỉnh lộ có cấp kỹ thuật là “cao tốc” thì nhập “tenTinhLo” gồm tên tỉnh lộ và tên riêng của cao tốc (nếu có) hoặc số hiệu cao tốc nếu không có tên riêng;...</li> </ul> <p><b>2. 05 tiêu chí chất lượng áp dụng để đánh giá chất lượng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000 gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mức độ đầy đủ của dữ liệu;</li> <li>Mức độ phù hợp của dữ liệu với mô hình cấu trúc dữ liệu;</li> <li>Độ chính xác vị trí của đối tượng địa lý;</li> <li>Độ chính xác thời gian của đối tượng địa lý;</li> <li>Mức độ chính xác của thuộc tính chủ đề.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-08-2023-TT-BTNMT-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-co-so-du-lieu-nen-dia-ly-quoc-gia-ty-le-1-2-000-577471.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-08-2023-TT-BTNMT-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-co-so-du-lieu-nen-dia-ly-quoc-gia-ty-le-1-2-000-577471.aspx</a></p>
<p><b>LĨNH VỰC TÍN DỤNG - TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - CHỨNG KHOÁN</b></p>	
<p><b>I. Nghị định 83/2023/NĐ-CP</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p>Nghị định <a href="#">83/2023/NĐ-CP</a> của Chính phủ ban hành ngày 29/11/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <a href="#">95/2018/NĐ-CP</a> ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán</p>

<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị định số <a href="#">95/2018/NĐ-CP</a> ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	15/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Thêm 02 phương thức phát hành trái phiếu ngoại tệ từ ngày 15/01/2024</b></p> <p>* Theo Nghị định 83/2023/NĐ-CP, căn cứ nhu cầu huy động của ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng đề án phát hành trái phiếu Chính phủ tại thị trường trong nước bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Đề án bao gồm các nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích phát hành;</li> <li>- Khối lượng phát hành;</li> <li>- Điều kiện, điều khoản của trái phiếu: kỳ hạn, mệnh giá phát hành; đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu; lãi suất phát hành;</li> <li>- Phương thức phát hành trái phiếu (đấu thầu, bảo lãnh hoặc phát hành riêng lẻ);</li> <li>- Đối tượng mua trái phiếu theo quy định tại Nghị định này và pháp luật về quản lý ngoại hối;</li> <li>- Việc đăng ký, lưu ký và giao dịch.</li> </ul> <p>Căn cứ đề án phát hành trái phiếu ngoại tệ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Tài chính tổ chức phát hành trái phiếu ngoại tệ.</p> <p>* So với hiện hành tại Nghị định 95/2018/NĐ-CP quy định căn cứ nhu cầu huy động của ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng đề án phát hành trái phiếu Chính phủ tại thị trường trong nước bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định. Đề án bao gồm các nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích phát hành;</li> <li>- Khối lượng phát hành;</li> <li>- Điều kiện, điều khoản của trái phiếu: Kỳ hạn, mệnh giá phát hành; đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu; lãi suất phát hành;</li> <li>- Đối tượng mua trái phiếu;</li> <li>- Việc đăng ký, lưu ký và giao dịch;</li> </ul> <p>Căn cứ Đề án phát hành trái phiếu ngoại tệ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Tài chính tổ chức phát hành trái phiếu ngoại tệ theo</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>phương thức riêng lẻ.          Như vậy, Nghị định 83/2023/NĐ-CP đã bổ sung thêm 02 phương thức phát hành trái phiếu ngoại tệ là đấu thầu và bảo lãnh.</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Nghi-dinh-83-2023-ND-CP-sua-doi-95-2018-ND-CP-giao-dich-cong-cu-no-tren-thi-truong-chung-khoan-373914.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Nghi-dinh-83-2023-ND-CP-sua-doi-95-2018-ND-CP-giao-dich-cong-cu-no-tren-thi-truong-chung-khoan-373914.aspx</a>
<b>II. Thông tư 71/2023/TT-BTC</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<p><a href="#">Thông tư 71/2023/TT-BTC</a> bãi bỏ Thông 56/2011/TT-BTC hướng dẫn phương pháp tính toán chỉ tiêu giám sát và tổ chức hoạt động giám sát nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành</p>
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 56/2011/TT-BTC ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp tính toán các chỉ tiêu giám sát và tổ chức hoạt động giám sát nợ công và nợ nước ngoài quốc gia</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	05/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Ngày 21/11/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 71/2023/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 56/2011/TT-BTC ngày 29/4/2011 của Bộ Tài chính Hướng dẫn phương pháp tính toán các chỉ tiêu giám sát và tổ chức hoạt động giám sát nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia. Cụ thể:          Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số <a href="#">56/2011/TT-BTC</a> ngày 29 tháng 4 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp tính toán các chỉ tiêu giám sát và tổ chức hoạt động giám sát nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia.</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-71-2023-TT-BTC-bai-bo-Thong-56-2011-TT-BTC-to-chuc-giam-sat-no-cong-587732.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-71-2023-TT-BTC-bai-bo-Thong-56-2011-TT-BTC-to-chuc-giam-sat-no-cong-587732.aspx</a>
<b>LĨNH VỰC ĐẦU TƯ</b>	
<b>I. Thông tư 09/2023/TT-BKHĐT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<p><a href="#">Thông tư 09/2023/TT-BKHĐT</a> của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngày 09/10/2023 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch và Đầu tư</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

<b>2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">05/2017/TT-BKHĐT</a> ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó, danh mục hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch và Đầu tư gồm có 07 nhóm cụ thể như sau:</p> <p>Nhóm 1: Đầu tư công</p> <p>Nhóm 2: Đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt Nam và đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài</p> <p>Nhóm 03: Quản lý vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi</p> <p>Nhóm 04: Quản lý đấu thầu</p> <p>Nhóm 05: Quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp</p> <p>Nhóm 06: Phát triển doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh</p> <p>Nhóm 07: Kinh tế tập thể, hợp tác xã</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Thong-tu-09-2023-TT-BKHDT-he-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-Ke-hoach-Dau-tu-581798.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Thong-tu-09-2023-TT-BKHDT-he-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-Ke-hoach-Dau-tu-581798.aspx</a>

## LĨNH VỰC THỐNG KÊ

### I. Thông tư 09/2023/TT-BKHĐT

<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 06/2023/TT-BKHĐT</a> của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngày 02/10/2023 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thống kê
<b>2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế các chỉ tiêu phân công cho Tổng cục Thống kê chủ trì thu thập quy định tại Thông tư số <a href="#">05/2017/TT-BKHĐT</a> ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024

<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó, danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Thống kê bao gồm:</p> <p>Nhóm 01: Dân số, lao động và việc làm</p> <p>Nhóm 02: Doanh nghiệp, cơ sở kinh tế và vốn đầu tư</p> <p>Nhóm 03: Nông, lâm nghiệp và thủy sản</p> <p>Nhóm 04: Giáo dục</p> <p>Nhóm 05: Y tế và chăm sóc sức khỏe</p> <p>Nhóm 06: Văn hóa, thể thao và du lịch</p> <p>Nhóm 07: Mức sống dân cư</p> <p>Nhóm 08: Đặc điểm chung của xã</p> <p>Nhóm 09: Nhóm chỉ tiêu phục vụ quản lý điều hành của ngành Thống kê</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-06-2023-TT-BKHDT-he-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-Thong-ke-580999.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-06-2023-TT-BKHDT-he-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-Thong-ke-580999.aspx</a></p>

**LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ - TRUYỀN THÔNG - THÔNG TIN**

**I. Thông tư 24/2022/TT-BTTTT**

<b>1. Tên văn bản</b>	<p><a href="#">Thông tư 24/2022/TT-BTTTT</a> do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành ngày 30/11/2022 ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện đối với thiết bị đầu cuối viễn thông và công nghệ thông tin"</p>
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>Sửa đổi Khoản 21 Điều 1 Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	<p>01/01/2024</p>
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện đối với thiết bị đầu cuối viễn thông và công nghệ thông tin (QCVN 132:2022/BTTTT).</p>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-24-2022-TT-BTTTT-Quy-chuan-ky-thuat-an-toan-dien-thiet-bi-dau-cuoi-vien-thong-544480.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-24-2022-TT-BTTTT-Quy-chuan-ky-thuat-an-toan-dien-thiet-bi-dau-cuoi-vien-thong-544480.aspx</a></p>

**II. Thông tư 11/2023/TT-BTTTT**

<b>1. Tên văn bản</b>	<u><a href="#">Thông tư 11/2023/TT-BTTTT</a></u> do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành ngày 30/9/2023 hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <u><a href="#">09/2018/TT-BTTTT</a></u> ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thông tin và Truyền thông.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến trong ngành Thông tin và Truyền thông</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông được xét tặng danh hiệu lao động tiên tiến khi đáp ứng tiêu chuẩn sau:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;</li> <li>+ Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.</li> </ul> </li> <li>- Chỉ xét tặng cho cá nhân là công chức, viên chức nhà nước; người lao động hợp đồng có thời hạn 01 năm trở lên; các đối tượng trên phải có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên trong năm xét khen thưởng.</li> <li>- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, hoàn thành khóa học, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.</li> <li>- Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.</li> <li>- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận thành tích đề nghị khen thưởng.
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-11-2023-TT-BTTTT-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Thong-tin-va-Truyen-thong-587608.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-11-2023-TT-BTTTT-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Thong-tin-va-Truyen-thong-587608.aspx</a>
<b>III. Thông tư 13/2023/TT-BTTTT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<b><u>Thông tư 13/2023/TT-BTTTT</u></b> do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành ngày 23/11/2023 Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	07/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam</b></p> <p>Nội dung Quy hoạch băng tần 3560-4000 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam được quy định như sau:</p> <p>(1) Băng tần 3560-4000 MHz được sử dụng để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo.</p> <p>Băng tần 3560-4000 MHz được phân chia như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Băng tần 3600-3980 MHz được phân chia thành 04 khối băng tần theo phương thức truyền dẫn song công phân chia theo thời gian (sau đây gọi là phương thức TDD2) như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khối C1 có độ rộng 100 MHz, từ tần số 3600 MHz đến 3700 MHz;</li> <li>+ Khối C2 có độ rộng 100 MHz, từ tần số 3700 MHz đến 3800 MHz;</li> <li>+ Khối C3 có độ rộng 100 MHz, từ tần số 3800 MHz đến 3900 MHz;</li> <li>+ Khối C4 có độ rộng 80 MHz, từ tần số 3900 MHz đến 3980 MHz;</li> </ul> </li> <li>- Các băng tần 3560-3600 MHz và 3980-4000 MHz được sử dụng làm</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>băng tần bảo vệ;</p> <p>- Căn cứ vào khả năng xử lý nhiễu có hại cho các đài trái đất thuộc hệ thống cố định qua vệ tinh hoạt động trong băng tần 3400-3560 MHz, Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định thời điểm đưa khối C1 vào sử dụng.</p> <p>(2) Giới hạn tối đa tổng độ rộng băng tần mà một tổ chức được cấp phép sử dụng trong nhóm hai băng tần 2500-2600 MHz<sup>3</sup> và 3700-3980 MHz (khi chưa đưa khối C1 vào sử dụng) là 180 MHz, trong nhóm hai băng tần 2500-2600 MHz và 3600-3980 MHz (khi đưa khối C1 vào sử dụng) là 200 MHz.</p> <p>(3) Tổ chức được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong băng tần 3600-3980 MHz có trách nhiệm đồng bộ về khung dữ liệu của phương thức TDD và phối hợp với tổ chức khác được cấp giấy phép trong băng tần này để tránh nhiễu có hại.</p>
--	---

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-13-2023-TT-BTTTT-Quy-hoach-bang-tan-3560-4000-MHz-di-dong-mat-dat-cong-cong-IMT-588266.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Thong-tu-13-2023-TT-BTTTT-Quy-hoach-bang-tan-3560-4000-MHz-di-dong-mat-dat-cong-cong-IMT-588266.aspx</a>
----------------------------	---

## LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI- THỂ THAO - DU LỊCH

### I. Thông tư 14/2023/TT-BVHTTDL

<b>1. Tên văn bản</b>	Thông tư <a href="#">14/2023/TT-BVHTTDL</a> của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 14/11/2023 quy định về công tác thi đua, khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>- Thay thế Thông tư số <a href="#">07/2019/TT-BVHTTDL</a> ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</p> <p>- Thay thế Thông tư số <a href="#">11/2014/TT-BVHTTDL</a> ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch”</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b></p> <p>- Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng hàng năm vào dịp kết thúc năm công tác hoặc kết thúc năm học cho cá nhân thuộc cơ quan,</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>đơn vị thuộc Bộ đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 <a href="#">Luật Thi đua, khen thưởng 2022</a>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".</li> <li>- Cá nhân được cấp có thẩm quyền cử tham gia các khóa học tập, đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian này được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".</li> <li>- Cá nhân chuyển về Bộ công tác trong năm xét khen thưởng, cơ quan đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan nơi công tác trước khi chuyển về Bộ nếu cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan đó từ 06 tháng trở lên.</li> <li>- Cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái thực hiện.</li> </ul> <p>Cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân điều động, biệt phái có trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;</li> <li>+ Cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian được điều động, biệt phái.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với một trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 09 tháng;</li> <li>+ Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư 14/2023/TT-BVHTTDL ;</li> <li>+ Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-14-2023-TT-BVHTTDL-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Van-hoa-The-thao-va-Du-lich-587664.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-14-2023-TT-BVHTTDL-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Van-hoa-The-thao-va-Du-lich-587664.aspx</a></p>
<p><b>II. Thông tư 13/2023/TT-BVHTTDL</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 13/2023/TT-BVHTTDL</a> do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành ngày 30/11/2023 Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn</p>

	<p>hóa, Thể thao và Du lịch ban hành</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">07/2004/TT-BVHTT</a> ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">13/2010/TT-BVHTTDL</a> ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">10/2013/TT-BVHTTDL</a> ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số <a href="#">181/2013/NĐ-CP</a> ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">16/2014/TT-BVHTTDL</a> ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">07/2021/TT-BVHTTDL</a> ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">28/2014/TT-BVHTTDL</a> ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">22/2018/TT-BVHTTDL</a> ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số <a href="#">07/2012/TT-BVHTTDL</a> ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số <a href="#">32/2012/NĐ-CP</a> ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh;</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số <a href="#">01/2020/TT-BVHTTDL</a> ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện;</li> </ul>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>15/01/2024</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Theo đó, một số quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ VHTTDL được sửa đổi, bổ sung bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Đơn đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ban hành kèm theo Thông tư 07/2004/TT-BVHTT .</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Đơn đề nghị thẩm định và làm thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia ban hành kèm theo Thông tư 13/2010/TT-BVHTTDL .</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số mẫu tại Thông tư 10/2013/TT-BVHTTDL sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng – rôn;</li> <li>+ Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài;</li> <li>+ Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam;</li> <li>+ Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài;</li> <li>+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài;</li> </ul> </li> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số mẫu tại Thông tư 16/2014/TT-BVHTTDL sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao;</li> <li>+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao;</li> <li>+ Giấy chứng nhận đào tạo chuyên môn (cấp cho Cộng tác viên thể dục thể thao).</li> </ul> </li> <li>- Sửa đổi, bổ sung mẫu Giấy Chứng nhận tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện ban hành kèm theo Thông tư 07/2021/TT-BVHTTDL .</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung Đơn đề nghị phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình/ mỹ thuật ứng dụng/tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư 28/2014/TT-BVHTTDL .</li> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số mẫu tại Thông tư 22/2018/TT-BVHTTDL sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm;</li> <li>+ Đơn đề nghị giám định văn hóa phẩm xuất khẩu;</li> </ul> </li> <li>- Sửa đổi, bổ sung một số mẫu tại Thông tư 01/2020/TT-BVHTTDL</li> </ul>
---------------------------------------	---

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông báo thành lập thư viện (Dành cho Thư viện cộng đồng/Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng);</li> <li>+ Thông báo thành lập thư viện (Dành cho Thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam);</li> <li>+ Thông báo thành lập thư viện (Dành cho Thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục);</li> <li>+ Thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện.</li> </ul>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Thong-tu-13-2023-TT-BVHTTDL-sua-doi-quy-dinh-lien-quan-den-giay-to-cong-dan-tai-mot-so-Thong-tu-584642.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Thong-tu-13-2023-TT-BVHTTDL-sua-doi-quy-dinh-lien-quan-den-giay-to-cong-dan-tai-mot-so-Thong-tu-584642.aspx</a>
<b>III. Nghị định số 86/2023/NĐ-CP</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	Nghị định số <a href="#">86/2023/NĐ-CP</a> , ngày 7/12/2023 của Chính phủ ban hành ngày 07/12/2023 quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Nghị định số <a href="#">122/2018/NĐ-CP</a> ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	30/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa từ ngày 30/01/2024</b></p> <p>Để được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa thì gia đình phải đáp ứng những tiêu chuẩn sau:</p> <p><b>(I)</b> Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.</li> <li>- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.</li> <li>- Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy.</li> <li>- Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường.</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>(2) Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương.</li> <li>- Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập.</li> <li>- Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.</li> <li>- Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.</li> <li>- Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.</li> <li>- Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.</li> </ul> <p>(3) Gia đình no ấm, tiên bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình</li> <li>- Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình</li> <li>- Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới</li> <li>- Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh</li> <li>- Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn</li> </ul> <p><b>Trường hợp không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa từ ngày 30/01/2024</b></p> <p>Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</li> <li>- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.</li> <li>- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.</li> <li>- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-86-2023-ND-CP-khung-tieu-chuan-trinh-tu-thu-tuc-ho-so-xet-tang-danh-hieu-Gia-dinh-van-hoa-590019.aspx?anchor=diem_6">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-86-2023-ND-CP-khung-tieu-chuan-trinh-tu-thu-tuc-ho-so-xet-tang-danh-hieu-Gia-dinh-van-hoa-590019.aspx?anchor=diem_6</a></p>

IV. Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg	
<b>1. Tên văn bản</b>	Quyết định số <a href="#">28/2023/QĐ-TTg</a> của Chính phủ ban hành ngày 23/11/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số <a href="#">12/2018/QĐ-TTg</a> ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	15/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Mức chi hỗ trợ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ 15/01/2024</b></p> <p>Theo đó, mức chi hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) do địa phương lựa chọn. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 (hai) lần/năm;</li> <li>- Người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh, có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước được thăm hỏi, hỗ trợ không quá 01 lần/người/năm. Mức chi tối đa trị giá: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 3.000.000 đồng/người/năm khi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến Trung ương và tương đương;</li> <li>+ 1.500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại các cơ sở tuyến tỉnh và tương đương;</li> <li>+ 800.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến huyện và tương đương;</li> <li>+ 500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở tuyến xã và tương đương;</li> </ul> </li> <li>- Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên tai, hỏa hoạn được chính quyền cấp xã nơi cư trú xác nhận. Mức chi tối đa trị giá 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm.</li> <li>- Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi không quá 2.000.000</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>đồng/trường hợp đối với cơ quan Trung ương; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh; không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện.</p> <p><b>Tiêu chí lựa chọn người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ ngày 15/01/2024</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành Phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam;</li> <li>- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;</li> <li>- Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc;</li> <li>- Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư;</li> <li>- Có khả năng tuyên truyền, vận động, nắm bắt, xử lý thông tin và quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, cách ứng xử; được người trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyet-dinh-28-2023-QD-TTg-sua-doi-Quyet-dinh-12-2018-QD-TTg-cong-nhan-nguoi-co-uy-tin-587879.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyet-dinh-28-2023-QD-TTg-sua-doi-Quyet-dinh-12-2018-QD-TTg-cong-nhan-nguoi-co-uy-tin-587879.aspx</a></p>
<p><b>LĨNH VỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ</b></p>	
<p><b>I. Thông tư 21/2023/TT-BKHCHN</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 21/2023/TT-BKHCHN</a> của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 24/11/2023 về Định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước đối với dịch vụ đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ; dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ</p>

<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Không
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	06/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p>Theo đó, Thông tư 21/2023/TT-BKHHCN ban hành 04 định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sau:</p> <p><b>(1) Dịch vụ đánh giá trình độ và năng lực công nghệ</b>          Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đối với dịch vụ đánh giá trình độ và năng lực công nghệ là định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ thực hiện hoạt động đánh giá trình độ và năng lực công nghệ được quy định lại Mục I.4.1, Mục I.5.1 và Mục I.5.6 của Phụ lục Thông tư 21/2019/TT-BKHHCN , được quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư 21/2023/TT-BKHHCN .</p> <p><b>(2) Dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ</b>          Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đối với dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ là định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động xây dựng xây dựng lộ trình công nghệ được quy định tại Mục I.4.1 của Phụ lục Thông tư 21/2019/TT-BKHHCN , được quy định chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm Thông tư 21/2023/TT-BKHHCN .</p> <p><b>(3) Dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ</b>          Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đối với dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ là định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động đổi mới công nghệ được quy định tại Mục I.1.7 của Phụ lục Thông tư 21/2019/TT-BKHHCN , được quy định chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm Thông tư 21/2023/TT-BKHHCN .</p> <p><b>(4) Dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ</b>          Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đối với dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ là định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động chuyển giao công nghệ được quy định tại các Mục I.4.2, Mục I.4.3 và Mục II.4.5 của Phụ lục Thông tư 21/2019/TT-BKHHCN , được quy định chi tiết tại Phụ lục IV ban hành kèm Thông tư 21/2023/TT-BKHHCN .</p>

<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-21-2023-TT-BKHCN-Dinh-muc-kinh-te-su-nghiep-cong-dich-vu-danh-gia-nang-luc-cong-nghe-587882.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-21-2023-TT-BKHCN-Dinh-muc-kinh-te-su-nghiep-cong-dich-vu-danh-gia-nang-luc-cong-nghe-587882.aspx</a>
----------------------------	---

**LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**I. Thông tư 31/2023/TT-BGTVT**

<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 31/2023/TT-BGTVT</a> Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 08/11/2023 hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông Vận tải
<b>2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Thay thế Thông tư số <a href="#">13/2018/TT-BGTVT</a> ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông vận tải và Thông tư số 50/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Giao thông vận tải Việt Nam.
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	01/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Giao thông vận tải Việt Nam”</b></p> <p>(1) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Giao thông vận tải Việt Nam” để tặng hoặc truy tặng 01 lần cho cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải đang công tác hoặc đã nghỉ hưu có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao trong quá trình công tác hoặc có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển giao thông vận tải Việt Nam và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thời gian công tác đủ 20 năm trở lên đối với nam, đủ 15 năm trở lên đối với nữ;</li> <li>- Có thời gian ít nhất 05 năm giữ chức vụ lãnh đạo cấp Vụ, Cục hoặc tương đương trở lên trực thuộc Bộ Giao thông vận tải hoặc lãnh đạo Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng;</li> <li>- Đối với cá nhân chuyển công tác về các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải hoặc từ các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải chuyển sang các ngành khác có đủ 25 năm công tác liên tục,</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>trong đó thời gian công tác trong ngành Giao thông vận tải đủ 10 năm trở lên đối với nam, đủ 08 năm trở lên đối với nữ;</p> <p>Lưu ý: Đối với các trường hợp quy định nêu trên, nếu có thời gian công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, hải đảo được hưởng chế độ phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên theo quy định thì thời gian công tác thực tế trong ngành Giao thông vận tải tại các địa bàn trên được nhân với hệ số 1,5.</p> <p>(2) Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp phát triển Giao thông vận tải Việt Nam” để tặng hoặc truy tặng 01 lần cho cá nhân ngoài ngành Giao thông vận tải khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có công lao, thành tích xuất sắc trong công tác, lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý góp phần xây dựng và phát triển ngành Giao thông vận tải Việt Nam và được Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành quản lý;</li><li>- Có sáng kiến, giải pháp hoặc công trình nghiên cứu khoa học có giá trị thực tiễn, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển đối với ngành Giao thông vận tải Việt Nam và được Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành quản lý;</li><li>- Có đóng góp nguồn lực (trí tuệ, tài chính hoặc vật chất) góp phần xây dựng và phát triển ngành Giao thông vận tải Việt Nam và được Bộ Giao thông vận tải lấy ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành quản lý;</li><li>- Có công lao trong xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế, góp phần xây dựng và phát triển ngành Giao thông vận tải Việt Nam.</li></ul> <p>(3) Không xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp phát triển Giao thông vận tải Việt Nam” đối với cá nhân tự ý bỏ việc; bị kỷ luật buộc thôi việc hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử, đang trong thời gian thi hành kỷ luật.</p> <p>Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật, thời gian thi hành kỷ luật không được tính vào thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương. Sau khi hết thời</p>
--	--

	hạn thi hành kỷ luật ít nhất 01 năm mới xem xét tặng Kỷ niệm chương.
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-31-2023-TT-BGTVT-thuc-hien-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Giao-thong-Van-tai-585909.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-31-2023-TT-BGTVT-thuc-hien-cong-tac-thi-dua-khen-thuong-nganh-Giao-thong-Van-tai-585909.aspx</a>
<b>II. Thông tư 32/2023/TT-BGTVT</b>	
<b>1. Tên văn bản</b>	<a href="#">Thông tư 32/2023/TT-BGTVT</a> do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 28/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 10/2020/TT-BGTVT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 của Thông tư số <a href="#">10/2020/TT-BGTVT</a> ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	15/01/2024
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Sửa đổi quy định về tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia</b></p> <p>Theo đó, việc tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa quốc gia sẽ được thực hiện như sau:</p> <p>(1) Đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của Điều 16 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.</p> <p>(2) Việc tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt;</li> <li>- Hồ sơ mời thầu đã được phê duyệt;</li> <li>- Thông tin về đấu thầu đã được đăng tải theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</li> </ul>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>- Nội dung, danh mục dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được phê duyệt;</p> <p>- Giá gói thầu dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì đường thủy nội địa được duyệt theo quy định.</p> <p>(3) Nhà thầu tham gia đấu thầu thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đường thủy nội địa phải có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.</p> <p>(4) Riêng đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên, điều tiết khống chế đảm bảo an toàn giao thông phải thực hiện thường xuyên từ ngày 01/01 hàng năm được thực hiện đấu thầu sau khi Quốc hội quyết định dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm sau theo quy định của <a href="#">Luật Ngân sách nhà nước</a>.</p> <p>(Hiện hành tại Thông tư 10/2020/TT-BGTVT phân quy định (4) được nêu như sau: Riêng đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên được thực hiện đấu thầu khi có Quyết định giao dự toán chi ngân sách nhà nước của Bộ trưởng Bộ Tài chính và kế hoạch bảo trì được duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.)</p>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-32-2023-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-10-2020-TT-BGTVT-quan-ly-duong-thuy-noi-dia-588431.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-32-2023-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-10-2020-TT-BGTVT-quan-ly-duong-thuy-noi-dia-588431.aspx</a></p>
<p><b>III. Thông tư 33/2023/TT-BGTVT</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 33/2023/TT-BGTVT</a> do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 28/11/2023 quy định về phân cấp quản lý Nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Không</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>15/01/2024</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p><b>Điều kiện phân cấp quản lý Nhà nước về GTVT đường thủy nội địa</b>          Bộ Giao thông vận tải phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu khi đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tổ chức, bộ máy cảng vụ đường thủy nội địa theo quy định tại Thông tư 18/2021/TT-BGTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa.</li> <li>- Đảm bảo số lượng công chức, viên chức, người lao động có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và biên chế được phê duyệt theo quy định.</li> <li>- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện cần thiết khác để tổ chức thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu được phân cấp theo quy định.</li> </ul> <p><b>Nội dung và phạm vi phân cấp quản lý Nhà nước về GTVT đường thủy nội địa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung phân cấp: thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo quy định tại Thông tư 18/2021/TT-BGTVT quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa.</li> <li>- Phạm vi phân cấp: cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia; cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu có vùng đất, vùng nước vừa trên đường thủy nội địa quốc gia và trên đường thủy nội địa địa phương trừ các tuyến đường thủy nội địa giáp ranh giữa 02 tỉnh, thành phố trở lên, đường thủy nội địa quốc gia qua biên giới hoặc trên biên giới; cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia.</li> </ul>
---------------------------------------	--

<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-33-2023-TT-BGTVT-phan-cap-quan-ly-giao-thong-van-tai-duong-thuy-noi-dia-tai-cang-588617.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-33-2023-TT-BGTVT-phan-cap-quan-ly-giao-thong-van-tai-duong-thuy-noi-dia-tai-cang-588617.aspx</a></p>
-----------------------------------	--

**CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

**I. Thông tư 25/2023/TT-BCT**

<b>1. Tên văn bản</b>	<p><a href="#">Thông tư 25/2023/TT-BCT</a> do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 30/11/2023 quy định về số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.</p>
<b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b>	<p>Thay thế Thông tư số <a href="#">32/2018/TT-BCT</a> ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường;</p> <p>Thay thế Thông tư số <a href="#">56/2020/TT-BCT</a> ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số <a href="#">32/2018/TT-BCT</a> ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường</p>
<b>3. Thời điểm có hiệu lực</b>	<p>20/01/2024</p>
<b>4. Nội dung chính lưu ý</b>	<p><b>Quy định mới về số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp</b></p> <p><i>[1]</i> Số hiệu công chức gồm hai phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu là ký hiệu “TW” (đối với cơ quan Quản lý thị trường ở trung ương) hoặc mã số (đối với cơ quan Quản lý thị trường ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương);</li> <li>- Phần thứ hai gồm chữ “QLTT” và dãy số tự nhiên (gồm 03 chữ số) là số được cấp cho từng công chức;</li> <li>- Hai phần được nối với nhau bằng dấu gạch ngang (-).</li> </ul> <p><i>Hiện nay, theo Thông tư 32/2018/TT-BCT thì số hiệu công chức Quản lý thị trường gồm hai phần:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần đầu là số hiệu của cơ quan Quản lý thị trường ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc cơ quan Quản lý thị trường ở trung ương;</li> <li>- Phần thứ hai gồm chữ “QLTT” và dãy số tự nhiên là số được cấp cho từng công chức;</li> <li>- Hai phần được nối với nhau bằng dấu gạch ngang (-).</li> </ul> <p><i>[2]</i> Mỗi công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp được cấp một số hiệu công chức. Số hiệu công chức đồng thời là số hiệu ghi trên biển hiệu Quản lý thị trường và là số Thẻ kiểm tra thị trường của công chức.</p> <p><i>[3]</i> Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường có trách nhiệm giúp</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

	<p>Bộ trưởng Bộ Công Thương thống nhất quản lý số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp.</p> <p><b>Thủ tục cấp số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp</b></p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày công chức được tiếp nhận làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường ở trung ương, Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Tổng cục Quản lý thị trường lập hồ sơ đề nghị cấp số hiệu công chức đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường xem xét, quyết định.</p> <p>Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày công chức được tiếp nhận làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị cấp số hiệu công chức đối với công chức của đơn vị đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường xem xét, quyết định;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quyết định cấp số hiệu cho công chức được đề nghị.</p>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-25-2023-TT-BCT-so-hieu-cong-chuc-lam-viec-tai-co-quan-Quan-ly-thi-truong-cac-cap-589084.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-25-2023-TT-BCT-so-hieu-cong-chuc-lam-viec-tai-co-quan-Quan-ly-thi-truong-cac-cap-589084.aspx</a></p>
<p><b>II. Thông tư 15/2023/TT-BNV</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 15/2023/TT-BNV</a> của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành ngày 15/10/2023 hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Nội vụ</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Không</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>
<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p><b>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ”</b></p> <p>Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 <a href="#">Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022</a>, cụ thể bao gồm:</p> <p>- Danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p>+ Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;</p> <p>+ Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.</p> <p>- Danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.</p> <p><b>Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ”</b></p> <p>Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Nội vụ” là các tập thể tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ trưởng Bộ Nội vụ tổ chức, bao gồm:</p> <p>- Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Tạp chí Tổ chức nhà nước, Trung tâm Thông tin, Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ và các tổ chức đoàn thể.</p> <p>- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Tôn giáo Chính phủ, Học viện Hành chính Quốc gia.</p> <p>- Các đơn vị thuộc Học viện Hành chính Quốc gia quy định tại Điều 3 Quyết định <a href="#">27/2022/QĐ-TTg</a> ngày 19/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Hành chính Quốc gia trực thuộc Bộ Nội vụ.</p> <p>- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-15-2023-TT-BNV-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-nganh-Noi-vu-582796.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-15-2023-TT-BNV-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-nganh-Noi-vu-582796.aspx</a></p>
<p><b>III. Thông tư 16/2023/TT-BNV</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p>Thông tư <a href="#">16/2023/TT-BNV</a> của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành ngày 15/11/2023 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu nền giấy</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Thay thế Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu giấy.</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>01/01/2024</p>

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Ngày 15/11/2023, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư 16/2023/TT-BNV quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy.</p> <p><b>Quy trình chỉnh lý tài liệu nền giấy (Hệ số 1)</b>          Quy trình chỉnh lý tài liệu nền giấy (Hệ số 1) như sau:</p> <p><b>Bước 1.</b> Giao nhận tài liệu và lập biên bản giao nhận tài liệu.</p> <p><b>Bước 2.</b> Vận chuyển tài liệu từ kho bảo quản đến địa điểm chỉnh lý (khoảng cách ~100m).</p> <p><b>Bước 3.</b> Vệ sinh sơ bộ tài liệu.</p> <p><b>Bước 4.</b> Khảo sát và biên soạn các văn bản hướng dẫn chỉnh lý (Báo cáo kết quả khảo sát tài liệu; Kế hoạch chỉnh lý; Lịch sử đơn vị hình thành phong, lịch sử phong; Hướng dẫn phân loại, lập hồ sơ và xác định giá trị tài liệu).</p> <p><b>Bước 5.</b> Phân loại tài liệu theo Hướng dẫn phân loại.</p> <p><b>Bước 6.</b> Lập hồ sơ hoặc chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo Hướng dẫn lập hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Lập hồ sơ đối với tài liệu rời lẻ           <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập hợp tài liệu thành hồ sơ;</li> <li>- Biên soạn tiêu đề hồ sơ;</li> <li>- Hệ thống hóa tài liệu trong hồ sơ;</li> <li>- Xác định thời hạn bảo quản cho hồ sơ;</li> <li>- Viết tiêu đề, lý do loại đối với tài liệu hết giá trị.</li> </ul> </li> <li>* Chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ đối với tài liệu đã được lập hồ sơ sơ bộ           <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ đã được lập (nội dung tài liệu, tiêu đề hồ sơ, thời hạn bảo quản, ...);</li> <li>- Bổ sung tài liệu, chỉnh sửa tiêu đề, xác định thời hạn bảo quản (nếu cần);</li> <li>- Hệ thống hóa tài liệu trong hồ sơ.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Bước 7.</b> Viết các trường thông tin vào phiếu tin: số hồ sơ (số tạm); tiêu đề hồ sơ; thời gian của tài liệu; thời hạn bảo quản.</p> <p><b>Bước 8.</b> Kiểm tra, chỉnh sửa hồ sơ và phiếu tin.</p> <p><b>Bước 9.</b> Hệ thống hóa phiếu tin theo phương án phân loại.</p> <p><b>Bước 10.</b> Hệ thống hoá hồ sơ theo phiếu tin.</p> <p><b>Bước 11.</b> Biên mục hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh số tờ tài liệu đối với hồ sơ có thời hạn bảo quản từ 20 năm trở lên và điền số lượng tờ vào phiếu tin;</li> <li>- Biên soạn và in mục lục văn bản đối với hồ sơ bảo quản vĩnh viễn;</li> <li>- Viết/in bìa hồ sơ và chứng từ kết thúc.</li> </ul>
---------------------------------------	--

*Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)*

	<p><b>Bước 12.</b> Kiểm tra và chỉnh sửa việc biên mục hồ sơ.</p> <p><b>Bước 13.</b> Ghi số hồ sơ chính thức vào phiếu tin và lên bìa hồ sơ.</p> <p><b>Bước 14.</b> Vệ sinh tài liệu, tháo bỏ ghim, kẹp, làm phẳng và đưa tài liệu vào bìa hồ sơ.</p> <p><b>Bước 15.</b> Đưa hồ sơ vào hộp (cấp).</p> <p><b>Bước 16.</b> Viết/in và dán nhãn hộp (cấp).</p> <p><b>Bước 17.</b> Vận chuyển tài liệu vào kho và xếp lên giá.</p> <p><b>Bước 18.</b> Giao, nhận tài liệu sau chỉnh lý và lập biên bản giao, nhận tài liệu.</p> <p><b>Bước 19.</b> Lập mục lục hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết lời nói đầu;</li> <li>- Biên soạn, in và đóng quyển mục lục hồ sơ (03 bộ).</li> </ul> <p><b>Bước 20.</b> Thống kê, bó gói, lập danh mục và viết thuyết minh tài liệu loại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắp xếp, bó gói, thống kê tài liệu loại;</li> <li>- Viết thuyết minh tài liệu loại.</li> </ul> <p><b>Bước 21.</b> Kết thúc chỉnh lý</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và bàn giao hồ sơ phong;</li> <li>- Viết báo cáo tổng kết chỉnh lý.</li> </ul>
<p><b>5. Chi tiết văn bản</b></p>	<p><a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-16-2023-TT-BNV-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-chinh-ly-tai-lieu-nen-giay-586759.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-16-2023-TT-BNV-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-chinh-ly-tai-lieu-nen-giay-586759.aspx</a></p>
<p><b>IV. Thông tư 17/2023/TT-BNV</b></p>	
<p><b>1. Tên văn bản</b></p>	<p><a href="#">Thông tư 17/2023/TT-BNV</a> do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành ngày 29/11/2023 về Nội quy và Quy chế tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức</p>
<p><b>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</b></p>	<p>Không</p>
<p><b>3. Thời điểm có hiệu lực</b></p>	<p>15/01/2024</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

<p><b>4. Nội dung chính lưu ý</b></p>	<p>Theo đó, các hình thức xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi kiểm định chất lượng đầu vào công chức bao gồm:</p> <p><b>- Khiển trách</b>          Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:          + Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình.          + Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn tái phạm.          + Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi.</p> <p><b>- Cảnh cáo</b>          Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức khiển trách nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy, quy chế thi hoặc thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:          + Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác.          + Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp có quy định khác).</p> <p><b>- Đình chỉ thi</b>          Thí sinh bị đình chỉ thi trong trường hợp vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy, quy chế thi hoặc cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi.          Trường điểm thi kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng kiểm định xem xét, quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh ngay trong ca thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.</p> <p><b>- Trừ điểm bài thi</b>          + Thí sinh bị khiển trách trong khi làm bài thi sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng trong kỳ thi. (1)          + Thí sinh bị cảnh cáo trong khi làm bài thi sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng trong kỳ thi. (2)          + Khi tổng hợp kết quả, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập và báo cáo của Trưởng ban coi thi, Thư ký Hội đồng kiểm định báo cáo Chủ tịch Hội đồng kiểm định xem xét, quyết định việc trừ số câu đúng đối với trường hợp quy định tại (1) và (2).</p> <p>- Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng</p>
---------------------------------------	--

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến [info@tranvulawfirm.vn](mailto:info@tranvulawfirm.vn)

	<p>thi và thí sinh vi phạm cùng ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo với Trưởng điểm thi hoặc Phó Trưởng điểm thi.</p> <p>Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng điểm thi xem xét, quyết định.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi hoặc phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì giám thị phòng thi phải lập biên bản và báo cáo với Trưởng điểm thi hoặc Phó Trưởng điểm thi.</li><li>- Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc pháp luật hình sự.</li></ul>
<b>5. Chi tiết văn bản</b>	<a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-17-2023-TT-BNV-Noi-quy-Quy-che-to-chuc-kiem-dinh-chat-luong-dau-vao-cong-chuc-567986.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-17-2023-TT-BNV-Noi-quy-Quy-che-to-chuc-kiem-dinh-chat-luong-dau-vao-cong-chuc-567986.aspx</a>